

Bản án số: 122/2022/HS-ST

Ngày 27 – 4 – 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Hải Nam

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Nguyễn Thị Kim Hoa;

2. Bà Bùi Thị Thúy Lan;

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Trung Hiếu – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An tham gia phiên tòa:** Ông Cao Tấn Ngoan - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 82/2022/TLST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 109/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Tấn Đ, sinh ngày 02/02/2003; tại tỉnh H. Hộ khẩu thường trú: Ấp C, xã Đ, thành phố N, tỉnh H; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1983 và bà Mai Thị T, sinh năm 1987; Bị cáo chưa có vợ con; bị cáo có 01 em ruột sinh năm 2008. Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 31/01/2019, bị Công an xã Đ, thành phố N, tỉnh H xử phạt cảnh cáo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 03/QĐ-XPVPHC theo quy định tại khoản 1 Điều 21 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/12/2021 cho đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**Bị hại:** Ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1972 và bà Phạm Thị T, sinh năm 1969; HKTT: Ấp M, xã P, thành phố B, tỉnh B. Địa chỉ: đường N4, khu phố Đ, phường T, thành phố D, tỉnh B. Ông Q có mặt, bà T vắng mặt không lý do.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông Nguyễn Văn K,

sinh năm 1983; HKTT: Ấp C, xã Đ, thành phố N, tỉnh H; Có mặt.

*Người làm chứng:*

- Bà Nguyễn Thị Bích N, sinh năm 2008; Có mặt.
- Ông Mai Văn L, sinh năm 1996; vắng mặt không lý do.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 ngày 13/12/2021, Nguyễn Tấn Đ cùng cha là ông Nguyễn Văn K và em gái là Nguyễn Thị Bích N, sinh năm 2008 đến gặp anh Mai Văn L, sinh năm 1996 để hỏi chuyện về việc anh L đưa tiền công cho N còn thiếu (anh L là quản lý xưởng gỗ tại khu phố Đông An - nơi N làm việc). Trong lúc nói chuyện anh L và Đ xảy ra cự cãi nhưng được mọi người can ngăn nên ra về.

Khi về đến phòng trọ tại khu phố Đ, phường T, thành phố D, tỉnh B. Đ bực tức về việc cự cãi với anh L nên gọi điện thoại (thông qua mạng xã hội facebook) cho Ôn Thế A, 1997, HKTT: khóm 2, thị trấn T, huyện T, tỉnh A (tên thường gọi là P Ôn) nhờ Thế A đánh anh L thì Thế A đồng ý. Thế A rủ thêm 05 người đi trên 04 xe mô tô (không rõ biển số) cầm theo dao tự chế đến gặp Đ trước Trung tâm y tế thành phố Dĩ An. Đ dẫn nhóm của Thế A quay lại nhưng không gặp anh L. Lúc này, nhóm của Đ, Thế A nghe tiếng vỡ ly thủy tinh trong quán cà phê không biển hiệu sát bên Ki ốt anh L ở của anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1972, HKTT: Ấp M, xã B, thành phố B, tỉnh B và nhìn thấy anh Q đang rửa ly bên trong. Cho rằng anh Q là người của nhóm anh L nên một người trong nhóm Thế A xông vào quán chém vào tủ lạnh, bình hoa bằng đất nung làm hư hỏng. Đ cũng xông vào dùng viên gạch thẻ (gạch đinh), kích thước 7x3x17cm ném bể chiếc tivi hiệu Panasonic 55 inch của anh Nguyễn Văn Q rồi tất cả bỏ đi.

\* Căn cứ Kết luận định giá số 178/KLĐG-HĐĐG ngày 22/12/2021 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự thành phố D, kết luận:

+ 01 Tivi nhãn hiệu Panasonic 55 inch màn hình phẳng màu đen (sử dụng năm 2020 trị giá 5.000.000 đồng, bị hư hỏng không còn sử dụng được.

+ Chi phí sửa chữa tủ lạnh nhãn hiệu Panasonic bị trầy xước (đã qua sử dụng) giá 100.000 đồng;

+ Chậu bông xanh, kích thước D40cmxH30cm (đã qua sử dụng) giá: 30.000 đồng;

Tại Bản Cáo trạng số: 112/CT-VKS ngày 31/3/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Tấn Đ về tội: Hủy hoại tài sản theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương giữ nguyên quan điểm và quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị:

- Về hình phạt:

+ Căn cứ vào khoản 1 Điều 178, điểm b, i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, điểm d khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn Đ từ 09 (chín) tháng tù đến 01 (một) năm tù về tội: “Hủy hoại tài sản”.

- Về xử lý vật chứng:

+ Đối với 01 điện thoại Iphone 6s màu hồng 16GB thu của Đ, Đ sử dụng vào việc phạm tội, đề nghị tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước.

+ Đối với 01 cục gạch màu đỏ kích thước 17x07x03cm và 01 tivi nhãn hiệu Panasonic 55 inch màn hình phẳng màu đen (bị hư hỏng) không còn giá trị sử dụng đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Văn K là cha của Nguyễn Tấn Đ tự nguyện bồi thường cho anh Nguyễn Văn Q, anh Q không có yêu cầu gì khác; Ông K không yêu cầu Đ trả lại số tiền đã bồi thường nên trách nhiệm dân sự không đặt ra.

Đối với đối tượng Ôn Thế A và 05 người bạn của Thế A (chưa rõ lai lịch), Cơ quan điều tra chưa làm việc được, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An đang tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào có căn cứ xử lý sau.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Tấn Đ không tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện Kiểm sát, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo mức hình phạt nhẹ nhất để bị cáo có điều kiện cải tạo làm người công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Dĩ An, Điều tra viên, Cơ quan Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm Sát viên đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không khiếu nại, tố cáo về các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là đúng quy định của pháp luật.

[1.2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt bị hại bà Phạm Thị T và người làm chứng ông Mai Văn L. Tuy nhiên,

tại cơ quan điều tra bà T, ông L đã có lời khai đầy đủ nên sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị hại và người làm chứng theo quy định tại Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Tấn Đ tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 13/12/2021, tại quán cà phê không biển hiệu, có địa chỉ tại số khu phố Đ, phường T, thành phố D, tỉnh B, Nguyễn Tấn Đ thực hiện hành vi hủy hoại 01 tivi nhãn hiệu Panasonic 55 inch màn hình phẳng màu đen trị giá 5.000.000 đồng của anh Nguyễn Văn Q. Như vậy, hành vi của Nguyễn Tấn Đ đủ yếu tố cấu thành tội: “Hủy hoại tài sản”, quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015 đã sửa đổi bổ sung năm 2017.

Do đó, Cáo trạng truy tố bị cáo với tội danh, điều, khoản và điểm nêu trên là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác một cách trái pháp luật, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi hủy hoại tài sản là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi hủy hoại 01 tivi nhãn hiệu Panasonic 55 inch màn hình phẳng màu đen trị giá 5.000.000 đồng của anh Nguyễn Văn Q, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp.

Do vậy, cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cần xem xét toàn diện về vai trò, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có mâu thuẫn gì với bị hại nhưng vẫn dùng viên gạch kích thước 7x3x17cm ném bể chiếc tivi hiệu Panasonic 55 inch của anh Nguyễn Văn Q rồi bỏ đi. Như vậy, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội có tính chất côn đồ, quy định tại điểm d khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường, khắc phục hậu quả cho bị hại; Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Sau khi thực hiện hành vi phạm tội thì bị cáo đã đầu thú, bị hại ông Q có đơn đồng thời tại phiên tòa xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về nhân thân: Ngày 31/01/2019, bị Công an xã Đ, thành phố N, tỉnh H xử phạt cảnh cáo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 03/QĐ-XPVPHC theo quy định tại khoản 1 Điều 21 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ.

Từ những phân tích nêu trên cho thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe giáo dục riêng cho bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[7] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy đã áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội nên không áp dụng thêm hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng:

+ Đối với 01 điện thoại Iphone 6s màu hồng 16GB thu của Đ, Đ sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước.

+ Đối với 01 cục gạch màu đỏ kích thước 17x07x03cm và 01 tivi nhãn hiệu Panasonic 55 inch màn hình phẳng màu đen (bị bể màn hình) không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Văn K là cha của Nguyễn Tấn Đ tự nguyện bồi thường cho anh Nguyễn Văn Q, anh Q không có yêu cầu gì khác; Ông K không yêu cầu Đ trả lại số tiền đã bồi thường nên trách nhiệm dân sự không đặt ra.

[10] Đối với đối tượng Ôn Thế A và 05 người bạn của Thế A (chưa rõ lai lịch), Cơ quan điều tra chưa làm việc được, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An đang tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào có căn cứ xử lý sau là phù hợp.

[11] Từ những nhận định nêu trên, nhận thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An về tội danh, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Tuy nhiên, về mức hình phạt là cao nên Hội đồng xét xử quyết định mức hình phạt thấp hơn đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát.

[12] Về án phí: Bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm d khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự;

- Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Khoản 2 Điều 135, Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tấn Đ phạm tội: “Hủy hoại tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn Đ 07 (bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, bắt tạm giam ngày 14/12/2021.

2. Về xử lý vật chứng:

+ Tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước 01 điện thoại Iphone 6s màu hồng 16GB.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 cục gạch màu đỏ kích thước 17x07x03cm và 01 tivi nhãn hiệu Panasonic 55 inch màn hình phẳng màu đen (bị bể màn hình).

(Biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/4/2022).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Tấn Đ phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Bị cáo Nguyễn Tấn Đ, bị hại Nguyễn Văn Q, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Nguyễn Văn K có mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại bà Phạm Thị T vắng mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Dĩ An;
- Công an thành phố Dĩ An;
- Chi cục THADS thành phố Dĩ An;
- PV 06 - Công an tỉnh Bình Dương;
- PC 10 - Công an tỉnh Bình Dương;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Hải Nam**